

Số: /SGDDĐT-GDPT
V/v hướng dẫn triển khai thực hiện
nhiệm vụ giáo dục trung học
năm học 2024-2025

Quảng Ninh, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường phổ thông có cấp trung học phổ thông;
- Trung tâm: HN&GDTX tỉnh; GDNN-GDTX cấp huyện.

Căn cứ Công văn số 3935/BGDDĐT- GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 3933/BGDDĐT-GDTX ngày 30/7/2024 gửi các Sở GDĐT và Cục Nhà trường, Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục thường xuyên. Sở GDĐT đề nghị các phòng GDĐT, trường phổ thông có cấp trung học, Trung tâm HN&GDTX tỉnh, các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện (sau đây gọi chung là các đơn vị) thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025 với các nội dung chủ yếu như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG¹

1. Tiếp tục cụ thể hoá các nội dung Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch và chương trình hành động lãnh đạo, chỉ đạo về mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh²; hoàn thành lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018³ (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp gắn với các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; tập trung công tác tham mưu thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương, các điều kiện thiết yếu triển khai CT GDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định⁴, chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh đầu vào lớp 10, lớp 12 theo định hướng thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025⁵; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình

¹ Hội nghị các Giám đốc Sở GDĐT ngày 23/7/2024. Quyết định số 390/QĐ-BGDDĐT ngày 22/4/2024 Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ;

² Kế hoạch hành động số 281/KH-UBND ngày 10/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

³ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDDĐT ngày 03/8/2022.

⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

⁵ Quyết định 4068/QĐ-TTg ngày 28/11/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt "Phương án tổ chức kỳ thi và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025; Quyết định số 764/QĐ-BGDDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT về việc cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025.

thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục liên môn, tích hợp lồng ghép *khoa học - công nghệ - kỹ thuật và toán* (STEM) bằng mô hình dạy học kiến tạo nhận thức⁶.

3. Chú trọng thực hiện công tác quản lý, khai thác sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 đồng thời chủ động tổ chức xây dựng phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác tại đơn vị. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; chủ động khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; đẩy mạnh mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến⁷. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực về chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, quản trị cơ sở giáo dục⁸.

4. Triển khai các giải pháp về chất lượng, số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt, hiệu quả chủ trương⁹: *“một chương trình, nhiều sách giáo khoa”*; tăng cường khả năng tự đào tạo, tự bồi dưỡng của giáo viên góp phần giúp giáo viên trang bị và phát triển năng lực tự học của bản thân và có kỹ năng để dẫn dắt học sinh tự học, tự khám phá; các kỹ năng về thông tin, dữ liệu, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo nội dung số, an toàn (Theo Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông). Tăng cường các giải pháp về chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học; giáo dục kỹ năng công dân số, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

5. Tăng cường phát huy cơ chế tự chủ, phân cấp quản lý, quản trị giáo dục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; đẩy mạnh truyền thông giáo dục, duy trì chất lượng, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, phấn đấu nâng kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở lên mức độ 3; nâng cao chất lượng các tiêu chí, số lượng trường trung học đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

⁶ Mô hình 05 giai đoạn: gắn kết, khảo sát, giải thích, áp dụng cụ thể và đánh giá.

⁷ Công văn số 3163 /SGDĐT-VP ngày 09/11/2023 V/v tiếp tục tăng cường khai thác hiệu quả thiết bị, hệ thống LMS, phòng học, phòng điều hành của dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và dự án trường học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục.

⁸ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 – 2025; Công văn số 3571/SGDĐT-VP ngày 08/12/2023 về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; Ks hoạch số 3625/KH-SGDĐT ngày 11/12/2023 về ứng dụng CNTT và thúc đẩy chuyển đổi số Ngành giáo dục giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

⁹ Giáo viên bộ môn cần nghiên cứu tất cả các sách giáo khoa của môn học.

6. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, kiến tạo nhất là người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình cho các cơ sở giáo dục đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, quản trị và tổ chức hoạt động dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục trung học

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Các đơn vị¹⁰ quán triệt nhận thức về vai trò tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; căn cứ quy định khung thời gian năm học, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục; triển khai kế hoạch giáo dục linh hoạt phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, điều kiện thực tiễn và thời lượng thực học 35 tuần/năm học (Học kì I: 18 tuần; Học kì II: 17 tuần), trong đó lưu ý các nội dung trọng tâm:

1.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần bám sát Khung thời gian năm học¹¹; thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có trong kế hoạch giáo dục của các môn học, kế hoạch bài dạy của giáo viên và tổ chức các hoạt động giáo dục; kế hoạch dạy học các môn học tích hợp: Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung kiến thức linh hoạt trong từng học kì phù hợp, bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và nội dung giáo dục địa phương, được lồng ghép, tích hợp vào các môn học theo bài học/chủ đề, hoạt động giáo dục của các cấp học với nội dung, thời lượng phù hợp; tăng cường tổ chức cho học sinh được tham quan trải nghiệm thực tế tại các doanh nghiệp, các nhà máy, các cơ sở sản xuất, cơ quan văn hoá, ... của địa phương để phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội đối với giáo dục¹². Kế hoạch giáo dục phải bám sát, song hành với phương thức kiểm tra đánh giá theo hướng chuyển dần từ kiểm tra kiến thức sang đánh giá năng lực, phẩm chất của người học, đo lường sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của các môn học, nội dung hoạt động giáo dục, bảo đảm độ tin cậy, công bằng, khách quan.

1.2. Tiếp tục thực hiện chương trình các môn ngoại ngữ theo CT GDPT 2006

¹⁰ Phòng GDĐT chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý.

¹¹ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹² Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

đối với đối tượng học sinh chưa học được ngoại ngữ theo CT GDPT 2018¹³. Tích hợp giáo dục công dân toàn cầu trong việc triển khai dạy và học Ngoại ngữ; tăng cường sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học Ngoại ngữ.

1.2.1. Dạy và học Ngoại ngữ 1

a) Đối với Tiếng Anh

- Triển khai dạy và học ngoại ngữ 1 Tiếng Anh CT GDPT 2018 cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025¹⁴ gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018;

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, cho đội ngũ GV tiếng Anh các cấp; bồi dưỡng GV phổ thông về kiểm tra, đánh giá để nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng thực hành và khả năng giao tiếp; Thực hiện khảo sát năng lực đầu ra cho HS tiếng Anh các lớp cuối cấp (lớp 5, 9, 12);

- Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, khuyến khích các đơn vị có điều kiện thuận lợi, phù hợp tiếp tục tăng cường phối hợp với các Trung tâm ngoại ngữ có đủ điều kiện đưa giáo viên tiếng Anh là người nước ngoài trực tiếp giảng dạy trong trường học theo quy định; duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm Tiếng Anh, giao lưu văn hóa, các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến cho học sinh, giáo viên.

b) Đối với Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc

- Tiếp tục triển khai dạy và học Tiếng Trung Quốc theo chương trình và tài liệu của Chương trình giáo dục phổ thông 2006 tại 08 trường THCS ở thành phố Móng Cái: Ka Long, Hòa Lạc, Ninh Dương, Vạn Ninh, Hải Hòa, Hải Xuân, Hải Yên, Hải Đông và 07 trường có cấp THPT: Chuyên Hạ Long, Trần Phú, Chu Văn An, Lý Thường Kiệt, Marie – Curie, Nguyễn Trãi, Nguyễn Tất Thành; Trường THPT Hòn Gai triển khai thực hiện dạy và học Tiếng Pháp theo hướng dẫn tại Công văn số 2419/SGDDT-GDPT ngày 24/7/2024 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy và học ngoại ngữ tiếng Pháp trên địa bàn tỉnh từ năm học 2024 – 2025.

- Các trường khác nếu đảm bảo đủ điều kiện có thể triển khai dạy môn Ngoại ngữ 1 khác (ngoài Tiếng Anh) cho học sinh có nhu cầu. Tuy nhiên, cần đảm bảo tính liên thông của nội dung kiến thức. Đặc biệt đối với học sinh cấp THPT chưa được học ngoại ngữ đó ở các cấp học dưới, nhà trường phải giảng dạy bổ trợ để học sinh tiếp thu được kiến thức, kỹ năng của chương trình đúng với cấp học được quy định

¹³ Ngày 31/7/2023, Bộ GDĐT ban hành Công văn 3816/BGDĐT-GDTH năm 2023 về việc triển khai dạy học các môn ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹⁴ Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”.

tại các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

1.2.2. Dạy và học Ngoại ngữ 2

- Tiếp tục triển khai dạy và học môn ngoại ngữ 2 Tiếng Trung Quốc ở Trường THCS Bãi Cháy 2; triển khai dạy và học môn ngoại ngữ 2 Tiếng Pháp ở trường THCS Mạo Khê 2 và trường THPT Hoàng Quốc Việt; Trường THPT Hòn Gai dạy Tiếng Anh là ngoại ngữ 2 cho học sinh các lớp học chương trình song ngữ, chương trình tăng cường Tiếng Pháp (theo nguyện vọng học sinh).

- Sở GDĐT khuyến khích các đơn vị có đủ điều kiện triển khai dạy và học ngoại ngữ 2 cho học sinh có nhu cầu.

1.3. Về Giáo dục quốc phòng an ninh (GDQPAN): Đảm bảo mục tiêu là chuẩn bị cho học sinh hoàn thiện về tinh thần và thể chất, tự giác tham gia và thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh, đất nước ổn định phát triển kinh tế, xã hội, truyền thụ lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc và lĩnh hội đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quốc phòng và an ninh; hiểu biết, kiến thức, kỹ năng về quân sự, an ninh cho học sinh; tăng cường công tác bảo quản và sử dụng mô hình vũ khí, thiết bị dạy học môn GDQPAN, báo cáo đề xuất giải pháp trong kế hoạch giảng dạy trường hợp thiếu giáo viên; đặc biệt đảm bảo an toàn trong nội dung thực hành; tích cực tham gia các lớp tập huấn do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn, nắm bắt những thông tin mới, làm tài liệu cho giáo trình giảng dạy¹⁵.

1.4. Đối với trường THPT Chuyên Hạ Long, tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông. Chủ động các giải pháp triển khai, nhất là đối với các nội dung được xác định khó so với năng lực đội ngũ giáo viên¹⁶.

1.5. Đối với các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp trung học phổ thông¹⁷: Sắp xếp linh hoạt các lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí sĩ số học sinh theo từng lớp học/môn học để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh; căn cứ thực tiễn đội ngũ, điều kiện cơ sở vật chất, phòng bộ môn, phòng thí nghiệm và trang thiết bị hiện có phân công giáo viên và xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học bảo đảm tính khoa học; tổ chức tốt việc tư vấn định hướng nghề nghiệp để học sinh đăng kí các môn học lựa chọn, chuyên đề học tập bảo đảm công khai, minh bạch. Trường hợp học sinh có nguyện vọng chuyển đổi môn học lựa chọn thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1488/SGDĐT-GDPT ngày 13/6/2023 của Sở GDĐT.

1.6. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhất thiết phải gắn thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

¹⁵ Thực hiện Thông tư 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT ban hành chương trình môn GDQPAN cấp trung học phổ thông; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT Hướng dẫn GDQPAN trong trường tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN.

¹⁶ Chuyên đề chuyên sâu khối lớp 10, 11 ở một số môn còn khó so với khả năng giảng dạy của giáo viên

¹⁷ Công văn hướng dẫn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023.

phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục kỹ năng số cơ bản, kỹ năng chuyển đổi số, các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội, phát triển văn hóa số gắn với xây dựng công dân số¹⁸, kinh tế số và xã hội số; các nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các chuẩn mực về văn hoá, con người Quảng Ninh; trách nhiệm ứng xử thân thiện và xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp.

1.7. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”, tỉnh tiếp tục đặt mục tiêu xây dựng con người Quảng Ninh với các đặc trưng: “*Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh*”. Đặc biệt là phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực quan trọng để xây dựng và phát triển Quảng Ninh với các đặc trưng: “*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*”. tổ chức triển khai nội dung giáo dục địa phương tích hợp với các giá trị văn hóa biển, văn hóa công nhân mỏ, văn hóa cộng đồng các dân tộc thiểu số những giá trị hội tụ, tạo nên sự “đa dạng trong thống nhất” trong văn hóa, con người Quảng Ninh¹⁹.

1.8. Đối với các cơ sở giáo dục, các trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số²⁰, biên giới, hải đảo cần tăng cường điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học với tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp gắn với các giá trị văn hoá đặc thù địa phương; tham mưu xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vùng sâu, vùng xa, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng nội dung phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định. Chú trọng thiết kế kế hoạch hoạt động sao cho học sinh nhà trường nói chung và học sinh khuyết tật, nhóm yếu thế nói riêng được đảm bảo an toàn, sự thân thiện; tăng cường triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của cơ sở giáo dục đơn vị, địa phương.

¹⁸ Đưa vào nội dung giảng dạy 05 kỹ năng cơ bản vào các nội dung ngoại khoá: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ trên không gian mạng và các nền tảng số khác để tăng hiểu biết, hỗ trợ cộng đồng; đảm bảo mỗi gia đình có ít nhất 01 người thành thạo.

¹⁹ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 với 18 mục tiêu đến 2030 trong đó có: 100% học sinh phổ thông các cấp được tiếp cận giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa và được tham quan các di tích quốc gia đặc biệt, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh.

²⁰ Khi xây dựng Kế hoạch bài dạy ở một số cơ sở giáo dục việc áp dụng Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH còn cứng nhắc, chưa linh hoạt.

1.9. Thực hiện quản lý, kiểm tra và phê duyệt kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy trên các nền tảng số. Thống nhất việc lựa chọn các phần mềm quản lý đảm bảo giáo viên dễ thao tác thực hiện, thuận lợi cho cán bộ quản lý dễ theo dõi, thống kê, phê duyệt của cán bộ quản lý, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học trong đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà trí, đức, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh.

2.2. Một số nội dung trọng tâm:

- Lựa chọn phương pháp dạy học đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học - học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm, hoạt động thư viện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (*sử dụng sách, nguồn học liệu điện tử, nghe, ghi chép, tìm kiếm phân tích thông tin...*) để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên²¹. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học kết hợp nhằm giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để các em được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- Sử dụng các mô hình học tập kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến; cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường mô hình học tập gắn với thực tiễn, xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường; tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới...

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; lựa chọn sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhất là đội ngũ cốt cán theo từng lĩnh vực chuyên môn.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ

²¹ Nội dung này cần thể hiện trong kế hoạch bài dạy.

thông theo đúng quy định của Bộ GDĐT²² và Công văn số 2272/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh THCS, THPT, quản lý quá trình giáo dục, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn²³.

3.2. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, cấu trúc ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10, học sinh lớp 12 với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025²⁴.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

4.1. Tuyên truyền, phổ biến về những nội dung quan trọng tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022-2030. Cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để hỗ trợ học sinh khởi nghiệp, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị; tham gia các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp do Tỉnh đoàn tổ chức, thiết thực và hiệu quả, phù hợp với các đối tượng học sinh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên là học sinh trên địa bàn tỉnh.

4.2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông²⁵.

4.3. Quan tâm nghiên cứu giải pháp nâng cao nghiệp vụ, cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp; trang bị các kiến thức, kỹ năng về “*Hành trình khởi nghiệp từ trung học phổ*”

²² Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

²³ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²⁴ Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025.

²⁵ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025”. xác định mục tiêu đến năm 2020 có ít nhất 30% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 25%; đến năm 2025, có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 30%.

thông” cho học sinh trước khi tốt nghiệp. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, ấn phẩm dưới dạng sách viết, sách điện tử, sách nói nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

1.1. Tăng cường công tác tham mưu phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Quản lý khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư; phát huy tối đa các nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân về ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục ở các cấp học từ mầm non đến trung học, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và công tác phân luồng học sinh trung học giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030²⁶; nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, tạo lập mối quan hệ với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn nhằm tạo sự đồng thuận, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường trong đó có công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; phát huy trung tâm học tập cộng đồng, các thiết chế văn hoá tại địa phương trong công tác xoá mù chữ, chống tái mù cho người lớn; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia giám sát toàn diện các hoạt động giáo dục trong cộng đồng bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh và các Chương trình mục tiêu quốc gia²⁷.

1.2. Tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên đáp ứng mục tiêu phát triển năng khiếu về một số môn học cho học sinh đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước; phát huy vai trò tiên phong, mũi nhọn, dẫn dắt của trường chuyên với hệ thống

²⁶ Gắn với việc thực hiện Kế hoạch hành động số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục xoá mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch hành động số 281/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

²⁷ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh.

giáo dục phổ thông, trong triển khai CT GDPT 2018, vai trò này thể hiện trách nhiệm của giáo viên trường chuyên với năng lực chuyên môn sâu cần thiết trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các trường khác trong dạy học các môn mới, trong kiểm tra, đánh giá... đổi mới trong phương pháp giảng dạy, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, các kỹ năng thực hành, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học và các kỹ năng mềm khác theo định hướng tạo môi trường học tập năng động, sáng tạo, chủ động, tích cực cho cả học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh²⁸.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng các môn học

2.1. Tham mưu, đề xuất nhu cầu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên²⁹ bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018³⁰. Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định của Chính phủ.

2.2. Xây dựng, bổ sung phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán cho các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục tại đơn vị; chủ động tổ chức mô hình liên trường, tăng cường hình thức dạy học kết hợp để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán trên địa bàn, thực hiện bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý của đơn vị và khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ; gắn việc tập huấn sử dụng, đánh giá sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

3.1. Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc lựa chọn sử dụng sách giáo khoa theo quy định. Đảm bảo 100% giáo viên được các Nhà xuất bản tập huấn sử dụng sách giáo khoa và phối hợp cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ nhất là các học sinh vùng đồng bào dân tộc, miền núi có hoàn cảnh khó khăn, kịp thời triển khai năm học 2024-2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

3.2. Hoàn thành việc tiếp cận nội dung, cung cấp tài liệu giáo dục của địa phương lớp 9 và lớp 12 (sau khi được phê duyệt); cập nhật dữ liệu, những yếu tố đặc thù và mang tính trội về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa, địa - tự nhiên, sinh thái..., các thành tựu về phát triển văn hóa, kinh tế-xã hội, nguồn nội lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; công tác bảo đảm an sinh, an dân, an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng,..để kịp thời triển khai năm học 2024-2025.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

4.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo

²⁸ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

²⁹ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

³⁰ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường hiện có để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

4.2. Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Triển khai các giải pháp về thực hiện chuyển đổi số, có những giải pháp, chiến lược dài hạn với một kế hoạch cụ thể, trong đó tập trung các nội dung: Nâng cao nhận thức; cải thiện cơ sở dữ liệu; xây dựng hạ tầng mạng và các thiết bị công nghệ tiên tiến; phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng môi trường số, khả năng giải quyết các vấn đề tại môi trường này qua những cách khác nhau. Việc triển khai giáo dục năng lực số không những chỉ tập trung vào môn tin học mà còn trong các môn học khác và trong các hoạt động học tập; Hoàn thiện hệ thống pháp lý, ứng dụng phần mềm quản lý sử dụng công nghệ và phần mềm giảng dạy để tạo ra môi trường học tập sống động, tương tác và hấp dẫn, phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường nghiệp vụ, quản lý hồ sơ, giảng dạy, tạo môi trường học tập kỹ thuật số bằng cách khuyến khích học sinh và giáo viên sử dụng công nghệ số, tài liệu điện tử, và tài nguyên trực tuyến phát triển năng lực số cho giáo viên.

III. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các nghị quyết quy định chính sách đảm bảo điều kiện triển khai CT GDPT 2018; Ban hành các kế hoạch triển khai chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục³¹.

2. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (học bạ, sổ điểm, sổ sách điện tử), liên lạc giữa nhà trường với gia đình, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành giáo dục; triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; triển khai Học bạ số, quản lý hồ sơ sổ sách, quản trị hoạt động giáo dục trên nền tảng số. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Ủy ban

³¹ Kế hoạch của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới CT, SGK GDPT.

nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ³²; thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý quá trình và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Lập kế hoạch, triển khai các giải pháp khai thác phát huy hiệu quả hệ thống quản lý, thiết bị giáo dục thông minh trên các cơ sở hạ tầng công nghệ đã được đầu tư trong các dự án xây dựng trường học thông minh và các thiết bị đã được đầu tư từ các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục.

4. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo³³. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của quốc gia, dân tộc Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra: các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có hợp tác, đầu tư của nước ngoài, việc liên kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện các hoạt động giáo dục; các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài³⁴; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài³⁵.

6. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại đơn vị, địa phương và các kì thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế, đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi của địa phương theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi³⁶ nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ

³² Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 843/KH-SGDĐT ngày 19/3/2024 của Sở GDĐT về chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024.

³³ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

³⁴ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014.

³⁵ Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020.

³⁶ Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông³⁷.

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

2. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị, xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước ngày 15/6/2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục phổ thông) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD các PGĐ (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND các huyện thị xã, thành phố;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Trường TH, THCS&THPT thực hành sư phạm;
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Đình Hải

³⁷ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT; Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông.